UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 175 /BC-UBND	*Bình Dương, ngày 10 tháng 11 năm 2016.*

VĂN PHÒNG HĐND TỈNH BÌNH DƯƠNG
ĐẾN Số: ...
Ngày: 11-11-2016
Chuyển: Chủ tịch

BÁO CÁO CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG PHỤC VỤ KỲ HỌP THỨ 3- HĐND TỈNH KHOÁ IX (2016-2021).

Thực hiện Thông báo số 16/TB-HĐND ngày 14/10/2016 về kết luận của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh tại Hội nghị liên tịch chuẩn bị tổ chức kỳ họp thứ 3- Hội đồng nhân dân tỉnh khoá IX, nhiệm kỳ 2016-2021, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị

a) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng;

Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 45-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 8/11/2013 về việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) "*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí*" và Công văn số 1769-CV/TU ngày 04/4/2014 của Tỉnh ủy về việc chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức Đảng tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo một số nội dung chính như: đưa nội dung tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng trong cuộc họp thường kỳ; bố trí cán bộ có phẩm chất, năng lực thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; chỉ đạo, kịp thời chấn chỉnh một số thiếu sót trong việc triển khai các giải pháp phòng ngừa tham nhũng. Cụ thể như:

- Công văn số 729/UBND-NC ngày 16/3/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 2844/KH-UBND ngày 25/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Công văn số 2358/UBND-NC ngày 14/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 3/01/2014 của Bộ Chính trị;

- Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 28/8/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

- Kế hoạch số 2417/KH-UBND ngày 15/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai "*Bộ Chỉ số đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2016*";

- Quyết định số 1959/QĐ-UBND ngày 28/7/2016 Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ sung 05 Thủ tục hành chính về phòng, chống tham nhũng và thực hiện công bố Bộ thủ tục hành chính trên theo quy định.

b) Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng;

Trên cơ sở quy định của Trung ương và Tỉnh, các đơn vị thực hiện việc phân công cán bộ, công chức tham mưu, tổng hợp, theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng theo đúng quy định, Thanh tra tỉnh thành lập Phòng pháp chế- phòng, chống tham nhũng tham mưu quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng của tỉnh.

Hàng năm, các Sở, ban, ngành, thành phố, huyện, thị xã đã chủ động xây dựng kế hoạch triển khai các giải pháp phòng, chống tham nhũng phù hợp với tình hình thực tế cơ quan, đơn vị mình. Lãnh đạo các cấp duy trì sự phối hợp, trao đổi thông tin về công tác phòng, chống tham nhũng đạt hiệu quả, chú trọng công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót xảy ra (nếu có). Ngoài ra, để công tác phối hợp giữa các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng tại địa phương có hiệu quả các đơn vị cũng xây dựng các kế hoạch hoặc quy chế phối hợp (Quy chế phối hợp giữa Ban Nội chính Tỉnh uỷ và Thanh tra tỉnh trong hoạt động công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch về việc phối hợp giữa Thanh tra tỉnh và Viện Kiểm Sát nhân dân tỉnh trong công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; công tác phòng, chống tham nhũng và công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư).

c) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành kế hoạch tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, trong đó chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục và phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Căn cứ vào Kế hoạch các đơn vị trên địa bàn tỉnh đã triển khai với nhiều hình thức tuyên truyền triển khai phong phú, đa dạng như: tổ chức gắn liền với việc thực hiện "*Ngày pháp luật*", hội nghị triển khai, tập huấn báo cáo viên; phát sóng các chủ đề phòng, chống tham nhũng trên đài phát thanh, truyền hình; in ấn phát hành tài liệu, đưa tin bài lên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức cuộc thi tìm hiểu về Luật phòng, chống tham nhũng...Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cấp ủy Đảng các cấp, các cơ quan, đơn vị, cá nhân đảng viên, cán bộ, công chức, nhân dân trên địa bàn tỉnh đối với công tác phòng, chống tham nhũng. Đồng thời, nâng cao vai trò giám sát của quần chúng nhân dân, các cá nhân, cơ quan, tổ chức đối với công tác này, từng bước đẩy lùi tham nhũng, củng cố lòng tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước. Kết quả đạt được như sau:

- Việc thực hiện Quyết định số 4061/QĐ-BTP ngày 14/10/201 của Bộ Tư pháp về phê duyệt Đề án "*Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016*":

Trong năm 2016, tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 387/KH-UBND ngày 21/02/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về các nội dung của đề án tiếp tục được

quan tâm triển khai và được đưa vào kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh; trong đó xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm cần triển khai thực hiện trong năm 2016.

Đã tổ chức 03 cuộc thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng: "Tìm hiểu pháp luật trên Internet" với 03 nội dung thi là pháp luật phòng chống tham nhũng, hôn nhân gia đình và giao thông đường bộ; 06 Hội nghị cấp tỉnh cho hơn 2.870 lượt cán bộ lãnh đạo chủ chốt, các cơ quan, ngành, đoàn thể, cấp phát hơn 2.200 bộ tài liệu; 23.800 tờ gấp tuyên truyền về Luật phòng, chống tham nhũng cho 91 đơn vị xã phường, thị trấn; cuộc tuyên truyền pháp luật có lồng ghép nội dung phòng, chống tham nhũng với 420 lượt người tham dự, cấp phát 100 tờ gấp tuyên truyền về bầu cử, 42.000 tờ gấp pháp luật các loại cho Giỏ pháp luật trong các khu nhà trọ công nhân. Xây dựng chương trình "Luật sư của bạn", "Tư vấn pháp luật trực tiếp trên sóng FM" và chương trình "Pháp luật và cuộc sống"; trả lời câu hỏi bạn đọc đăng trên Báo Bình Dương.

- Tiếp tục triển khai các nội dung của kế hoạch thực hiện Đề án 137 và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ:

Tiếp tục triển khai các trường học trên địa bàn tỉnh giảng dạy nội dung phòng, chống tham nhũng cụ thể như sau: Đối với Giáo dục Trung học, nội dung phòng, chống tham nhũng được tích hợp, lồng ghép vào môn học Giáo dục công dân với thời lượng là 6 tiết, được phân bổ trong 3 năm học từ lớp 10 đến lớp 12 và lồng ghép vào các chương trình ngoại khoá, buổi sinh hoạt dưới cờ hàng tuần. Đối với Giáo dục Chuyên nghiệp, Đại học và Trường Chính trị tỉnh, nội dung phòng, chống tham nhũng được giảng dạy trong bộ môn pháp luật với thời lượng là 30 tiết.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tiếp tục đẩy mạnh việc công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, gắn với cải cách thủ tục hành chính; tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm: đầu tư xây dựng, quản lý đất đai, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công, công tác tổ chức cán bộ, hải quan, thuế... Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh các đơn vị ngoài việc niêm yết công khai tại đơn vị còn thực hiện đăng tải các văn bản, thông tin về cơ chế, chính sách trên cổng thông tin điện tử của ngành, Trung tâm hành chính công ... nhằm tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp các cơ quan chức năng nắm bắt thông tin về hoạt động của các cơ quan nhà nước và giám sát việc thực hiện. Điển hình ở một số lĩnh vực như:

- Về đầu tư, mua sắm công:

Nhìn chung các đơn vị trên địa bàn tỉnh chấp hành, thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong xây dựng kế hoạch mua sắm, thực hiện mua sắm, quản lý sử dụng tài sản mua sắm, xử lý tài sản thanh lý đúng theo Quyết định số 115/2008/QĐ-TTg ngày 27/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 89/2010/TT-BTC ngày 16/6/2010 của Bộ Tài chính và chưa có sai phạm nào xảy

ra. Định kỳ, Sở tài chính báo cáo việc thực hiện này cho Bộ Tài chính, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Tài chính và ngân sách nhà nước:

Việc thực hiện các quy định của Luật Ngân sách nhà nước tiếp tục được triển khai có hiệu quả, phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh; việc phân bổ, giao dự toán cho các cơ quan, đơn vị, địa phương có nhiều đổi mới; công tác quyết toán ngân sách, thanh tra, kiểm tra ngày càng được tăng cường, đảm bảo từng bước tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính; công khai ngân sách đi vào nề nếp và phát huy được hiệu quả; tiếp tục triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo quy định. Việc công khai rộng rãi tạo điều kiện cho người dân, các tổ chức xã hội giám sát công tác quản lý ngân sách từ khâu lập dự toán, bố trí ngân sách cho các khoản chi tiêu, đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đến công tác quyết toán ngân sách đảm bảo tính minh bạch, dân chủ, công khai trong việc thu, chi ngân sách, sử dụng ngân sách có hiệu quả, nâng cao việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, điều hành ngân sách, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Đất đai, tài nguyên:

Tiếp tục thực hiện công khai các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định.Việc thành lập và đưa vào hoạt động Văn phòng Đăng ký đất đai một cấp đã góp phần đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ban quản lý các khu công nghiệp tiến hành công khai ngành nghề thu hút đầu tư của các khu công nghiệp tại cổng thông tin điện tử để các doanh nghiệp có điều kiện tiếp cận.

- Công tác tổ chức cán bộ: phân cấp quản lý tổ chức, biên chế và cán bộ, công chức trong cơ quan hành chính thuộc tỉnh, qua đó đã giao quyền tự chủ, phân cấp mạnh mẽ cho người đứng đầu các ngành, các cấp trong công tác cán bộ.

Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện thành công kỳ thi tuyển công chức năm 2015 theo phương thức cạnh tranh công bằng với phương thức thi trực tiếp trên máy tính; về đổi mới phương thức tuyển chọn cán bộ lãnh đạo, quản lý, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 4099/KH-UBND ngày 25/11/2014 về việc triển khai đề án thực hiện thí điểm thi tuyển chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc cấp tỉnh và cấp huyện. Qua đó, để tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, thu hút người có phẩm chất, năng lực tốt tham dự vào quá trình tuyển chọn.

Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức : Tiếp tục triển khai Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 3438/QĐ-UBND ngày 28/12/2015 về việc phê duyệt kế hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức năm 2016.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

Các cấp, các ngành trong toàn tỉnh đã đẩy mạnh rà soát, xây dựng, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn, qua đó nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản của Nhà nước, góp phần tích cực trong công tác đấu tranh phòng, chống

tham nhũng. Việc rà soát, ban hành các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được đẩy mạnh trên tất cả các lĩnh vực như: tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị và phương tiện làm việc của cơ quan và cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc; tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng phương tiện đi lại trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty nhà nước và kịp thời điều chỉnh, bổ sung những quy định về tiêu chuẩn không còn phù hợp như: chế độ công tác phí; quy định tiêu chuẩn đi công tác bằng phương tiện máy bay; chế độ tiếp khách, chế độ hỗ trợ cho cán bộ, công chức đi học trong và ngoài tỉnh, các chế độ hỗ trợ khác cho cán bộ đặc thù từng ngành …Qua đó, động viên cán bộ, công chức an tâm công tác góp phần không nhỏ cho việc đẩy lùi tình trạng những nhiễu, tham nhũng vặt của cán bộ, công chức khi thực thi công vụ.

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng

Ủy ban nhân dân tỉnh đã báo cáo việc tặng quà và nhận quà tặng không đúng quy định trong dịp Tết theo quy định của Thanh tra Chính phủ. Qua tổng hợp báo cáo của các đơn vị, chưa phát hiện trường hợp đơn vị, cá nhân sử dụng tài sản công lãng phí, không đúng quy định, chưa phát hiện trường hợp nào tặng quà và nhận quà tặng không đúng quy định.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ, hầu hết các đơn vị trong toàn tỉnh đã xây dựng Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội. Việc quán triệt, thực hiện Quy tắc ứng xử ở nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị khá nghiêm túc. Ngoài ra, công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về quy tắc ứng xử đã được chú trọng, qua đó đã tác động đến cán bộ, đảng viên về ý thức rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, ý thức phục vụ nhân dân. Bên cạnh đó, Tỉnh cũng quan tâm triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức. Trong đó, tập trung vào các kỹ năng thực tế và đối tượng có tiếp xúc trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp và xử lý các hồ sơ có liên quan; đặc biệt là việc giáo dục đạo đức nghề nghiệp, văn hóa ứng xử cho cán bộ; đảm bảo cán bộ công chức nắm vững chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước; linh hoạt, sáng tạo trong quá trình giải quyết khó khăn, vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra nội bộ, giám sát chặt chẽ cán bộ công chức trong quá trình thực thi công vụ, nhất là ở các khâu, các bộ phận dễ xảy ra tình trạng tiêu cực, tham nhũng; phát hiện kịp thời và kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng vị trí làm việc gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 28/CT-UBND ngày 19/11/2014 về đẩy mạnh thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.Việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức là cần thiết nhằm chủ động phòng ngừa thảm nhũng và chống các biểu hiện tiêu cực; được các đơn vị đã quan tâm chỉ đạo triển khai và thực hiện. Tuy nhiên, trên thực tế khi triển khai đã gặp khó khăn, vướng mắc ở một số vị trí đặc thù như:

kế toán, cán bộ địa chính của Ủy ban nhân dân xã, phường, lĩnh vực lãnh sự (Sở Ngoại vụ), cán bộ nghiệp vụ thanh tra...Kết quả trong kỳ, toàn tỉnh đã thực hiện chuyển đổi 99 trường hợp (các vị trí chuyển đổi như: hợp tác quốc tế; lãnh sự; thanh tra, đăng ký kinh doanh, quy hoạch kế hoạch tổng hợp...).

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2015 trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy định. Cụ thể:

+ Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm trong việc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập trên địa bàn tỉnh là 81 đơn vị; đã thực hiện kê khai được 81/81 đơn vị, đạt tỷ lệ 100%.

+ Tổng số người thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập là 9.110 người (tăng 456 người so với năm 2014, do một số đơn vị bổ nhiệm lãnh đạo trưởng, phó phòng và bổ sung các đối tượng kê khai theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ); đã thực hiện kê khai thu nhập tài sản được 9.110 người, đạt tỷ lệ 100%.

f) Việc thực hiện cải cách hành chính

Căn cứ chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 (Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ), ngày 28 tháng 12 năm 2015 Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 4685/KH-UBND về công tác cải cách hành chính năm 2016, qua đó chỉ đạo triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh. Trong đó, nội dung trọng tâm là tiếp tục đổi mới hoạt động các bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố. Việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết thủ tục hành chính cũng được tỉnh quan tâm chỉ đạo quyết liệt nhất là xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động của cổng thông tin điện tử, trang thông tin hành chính công của tỉnh.

Tiếp tục tập trung hoàn thiện Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả hiện đại của các huyện, thị xã, thành phố; rà soát các thủ tục hành chính, đưa 100% thủ tục hành chính vào giải quyết tại bộ phận một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh; qua đó, tạo được chuyển biến quan trọng về nhận thức đối với vị trí, vai trò và tầm quan trọng của cải cách hành chính trong việc tiến tới xây dựng nền hành chính minh bạch, phục vụ nhân dân, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Thực hiện Chỉ thị số 34/2008/CT-TTg ngày 3/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng hệ thống thư điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước và các chương trình, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; các đơn vị trên địa bàn tỉnh nỗ lực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt là sử dụng văn bản điện tử. Phần mềm quản lý văn bản đã triển khai đến hầu hết các

sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện thuận tiện trong luân chuyển, xử lý văn bản và điều hành công việc qua nội bộ từng cơ quan. Hệ thống thư điện tử đã chính thức vận hành từ năm 2009, đến nay tất cả các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và công chức thuộc các cơ quan này đều được cấp hộp thư điện tử.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của sở, ngành, địa phương: chưa phát hiện các trường hợp tham nhũng.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra;

Trong năm 2016 tiến hành 56 cuộc thanh tra hành chính tại 177 đơn vị và 352 cuộc thanh, kiểm tra chuyên ngành tại 841 tổ chức, cá nhân. Qua thanh, kiểm tra phát hiện sai phạm với tổng số tiền 65 tỷ 454 triệu đồng, thanh tra kiến nghị thu hồi 65 tỷ 454 triệu đồng, đã thu hồi 12 tỷ 116 triệu đồng; ban hành 228 quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền xử phạt 8 tỷ 809 triệu đồng, đã thu nộp ngân sách nhà nước 8 tỷ 191 triệu đồng. Qua công tác thanh tra kinh tế - xã hội chưa phát hiện các vụ việc tham nhũng.

c) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: chưa phát hiện các vụ việc tham nhũng.

4. Thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Trong năm 2016, đã thực hiện thanh tra trách nhiệm về phòng, chống tham nhũng tại 02 đơn vị: UBND Thành phố Thủ Dầu Một và Sở Kế hoạch - Đầu tư. Đối với Thanh tra sở ngành, công tác thanh kiểm tra trách nhiệm phòng, chống tham nhũng được các đơn vị lên kế hoạch hằng năm và triển khai thực hiện lồng ghép các cuộc thanh tra trách nhiệm định kỳ 2 lần/ 01 năm. Qua kiểm tra, đã kiến nghị các đơn vị khắc phục những hạn chế như: xây dựng và thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác hàng năm; triển khai và thực hiện kê khai tài sản, thu nhập đúng đối tượng và công khai bản kê khai đúng quy định.

5. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về phòng chống tham nhũng

Công tác giám sát của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận thông qua hoạt động chất vấn trực tiếp tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân hoặc tổ chức Đoàn giám sát thực hiện kiểm tra thực tế được thực hiện thường xuyên, các nội dung giám sát về phòng, chống tham nhũng, lãng phí có trọng tâm, trọng điểm; ngay từ đầu năm Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã chỉ đạo cho Mặt trận Tổ quốc các xã, phường, thị trấn trong việc lấy phiếu tín nhiệm của nhân dân đối với chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Ban Thanh tra nhân dân; Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng ở tất cả cấp xã, được thành lập, đi vào hoạt động và đạt kết quả bước đầu trong việc kiểm tra, giám sát công tác đầu tư xây dựng ở cơ sở, góp phần thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí được tốt hơn.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên đã phối hợp, đẩy mạnh việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, gắn với giám sát hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc chấp hành các văn bản pháp luật về Phòng, chống tham nhũng. Các tổ chức chính trị - xã hội đã tích cực vận động, tuyên truyền cho hội viên của mình tham gia hoạt động đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

6. Kết quả thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng và chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 6/12/2012

Tiếp tục triển khai và thực hiện Quyết định số 3822/QĐ-UBND ngày 25/8/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020. Các đơn vị huyện, thị xã, thành phố, sở ngành đã quán triệt tổ chức thực hiện và xây dựng kế hoạch thực hiện chiến lược phòng, chống tham nhũng theo từng lộ trình và phù hợp với tình hình thực tế của mỗi đơn vị. Nội dung kế hoạch định hướng thời gian, nhiệm vụ và các mục tiêu cần đạt được, các giải pháp phòng, chống tham nhũng được áp dụng trong thực tiễn.

Nhằm cụ thể hóa các giải pháp phòng, chống tham nhũng quy định trong chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 2844/KH-UBND ngày 25/8/2014 về việc thực hiện Nghị quyết 82/NQ-CP ngày 6/12/2012 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của BCHTW Đảng khóa XI về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba BCHTW Đảng khóa X về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí" giai đoạn 2012-2016 và Kế hoạch 45-KH/TU ngày 8/11/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

2. Đánh giá chung

2.1 Thuận lợi

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Tỉnh ủy và sự nỗ lực phối hợp của các sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố trong công tác phòng, chống tham nhũng đã đạt những kết quả quan trọng. Điển hình như: công tác xây dựng thể chế và tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng đã đạt được những kết quả tích cực; việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được chú trọng, nhất là công tác cải cách hành chính được tăng cường thực hiện, tăng cường tính công khai, minh bạch trong việc xây dựng chính sách và thực hiện pháp luật, công khai các thủ tục hành chính, rà soát các quy chế, quy định, định mức tiêu chuẩn để sửa đổi, bổ sung, loại bỏ các quy định không còn phù hợp.

2.2 Khó khăn, tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phòng chống tham nhũng có những hạn chế và khó khăn như:

- Việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác gặp nhiều khó khăn đối với các chức danh: công chứng viên, đấu giá viên, chuyên viên hộ tịch, lý lịch tư pháp; cán bộ phụ trách kế toán, địa chính, cán bộ phụ trách công tác lãnh sự do không có nguồn thay thế, để thực hiện công việc phải trải qua quá trình đào tạo nghiệp vụ và tập sự...nếu chuyển đổi vị trí sẽ ảnh hưởng nhiều đến hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

- Việc tự phát hiện những sai phạm, tham nhũng trong nội bộ các cơ quan, đơn vị qua công tác thanh, kiểm tra, giám sát còn hạn chế.

- Công tác triển khai kê khai tài sản, thu nhập vẫn còn một số đơn vị triển khai chậm; kê khai thiếu nội dung theo quy định; việc công khai các bản kê khai tài sản ở một số nơi chưa đúng quy định.

- Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng ở một số xã, phường còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao.

2.3 Nguyên nhân của những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong công tác phòng, chống tham nhũng

- Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu ở 1 số cơ quan, đơn vị chưa được đề cao; thiếu tính chủ động trong tổ chức thực hiện các giải pháp về công tác phòng, chống tham nhũng.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị; tuy nhiên, một số cơ quan, đơn vị, địa phương vẫn còn cho rằng công tác phổ biến giáo dục pháp luật là của ngành tư pháp nên hàng năm cá cơ quan, đơn vị chưa chủ động xây dựng kế hoạch về phòng chống tham nhũng.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG KỲ TIẾP THEO

1.Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 6/12/2012 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành trung ương Đảng khóa XI về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành trung ương Đảng khóa X về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí" giai đoạn 2012-2016 và Kế hoạch số 45-KH/TU ngày 8/11/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

2.Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng chống tham nhũng với nội dung thiết thực và các hình thức phù hợp ở mọi loại hình tổ chức.

3. Các ngành, các cấp tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực theo Kế hoạch số 57/ KH-TU ngày 29/7/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy một cách thiết thực và có hiệu quả; đồng thời tiếp tục tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ Quyết định số 3822/QĐ-UBND ngày 25/8/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh, kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia

phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, nhằm ngăn chặn, từng bước đẩy lùi nguy cơ tham nhũng.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt, kỷ cương, liêm chính, chí công, vô tư đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

5. Tập trung rà soát việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Thực hiện tốt Quyết định số 1294/QĐ-BNV ngày 03/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra và điều tra, truy tố, xét xử trong việc phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng.

7. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hiện tốt việc công khai minh bạch, nhất là những lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, như: Quản lý và sử dụng đất đai, xây dựng cơ bản, thuế, hải quan, hoạt động tư pháp, sử dụng tài sản công, công tác tổ chức cán bộ, tài nguyên và môi trường.

Trên đây là Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng phục vụ kỳ họp thứ 3- Hội đồng nhân dân tỉnh khoá IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021 ./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Ban Nội chính TU;
- Thanh tra tỉnh;
- LĐVP, (L, V), Phước,TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Trần Thanh Liêm